

Phụ lục 1
BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT DỊCH TUẦN 27 NĂM 2026
(Từ ngày 01/7/2026 đến ngày 07/7/2026)

TT	Khu vực	(*)	Số xuất huyết		T - C - M		Số rét		COVID-19		Số phát ban		Đại	
			M	C	M	C	M	C	M	C	M	C	M	C
1	Chư Păh	<i>a</i>	21	-	2	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	88	-	19	-	-	-	-	-	-	-	1	1
2	Chư Prông	<i>a</i>	27	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	312	-	19	-	-	-	-	-	1	-	-	-
3	Chư Puh	<i>a</i>	-	-	4	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	20	-	25	-	-	-	-	-	-	-	-	-
4	Chư Sê	<i>a</i>	19	-	3	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	82	-	29	-	-	-	-	-	1	-	-	-
5	Đăk Đoa	<i>a</i>	16	-	3	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	46	-	37	-	-	-	-	-	-	-	1	1
6	Đăk Pơ	<i>a</i>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	2	-	5	-	-	-	-	-	-	-	-	-
7	Đức Cơ	<i>a</i>	11	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	88	-	5	-	-	-	-	-	2	-	-	-
8	Ia Grai	<i>a</i>	23	-	2	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	63	-	25	-	-	-	-	-	-	-	-	-
9	Ia Pa	<i>a</i>	-	-	-	-	-	-	-	-	1	-	-	-
		<i>b</i>	42	-	10	-	-	-	-	-	2	-	-	-
10	Kbang	<i>a</i>	-	-	-	-	-	-	-	-	2	-	-	-
		<i>b</i>	1	-	14	-	-	-	-	-	2	-	-	-
11	Kông Chro	<i>a</i>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	2	-	4	-	-	-	-	-	-	-	-	-
12	Krông Pa	<i>a</i>	16	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	233	-	8	-	-	-	-	-	-	-	-	-
13	Mang Yang	<i>a</i>	2	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	14	-	6	-	-	-	-	-	-	-	-	-
14	Phú Thiện	<i>a</i>	2	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	201	-	10	-	-	-	-	-	-	-	-	-
15	Pleiku	<i>a</i>	48	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	296	-	116	-	-	-	-	-	7	-	-	-
16	An Khê	<i>a</i>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	6	-	41	-	-	-	-	-	-	-	-	-
17	Ayun Pa	<i>a</i>	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	27	-	5	-	-	-	-	-	1	-	-	-
18	Quy Nhơn	<i>a</i>	4	-	10	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	108	-	126	-	-	-	-	-	-	-	-	-
19	Tuy Phước	<i>a</i>	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	72	-	80	-	-	-	-	-	1	-	-	-
20	An Nhơn	<i>a</i>	2	-	3	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	75	-	64	-	1	-	-	-	-	-	-	-
21	Phù Cát	<i>a</i>	2	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	91	-	43	-	-	-	-	-	-	-	-	-
22	Phù Mỹ	<i>a</i>	4	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	94	-	35	-	-	-	-	-	-	-	-	-
23	Hoài Nhơn	<i>a</i>	4	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		<i>b</i>	150	-	47	-	-	-	-	-	2	-	-	-
24	Hoài Ân	<i>a</i>	-	-	-	-	-	-	-	-	3	-	-	-

TT	Khu vực	(*)	Sốt xuất huyết		T - C - M		Sốt rét		COVID-19		Sốt phát ban		Đại	
			M	C	M	C	M	C	M	C	M	C	M	C
24	Hoài An	b	53	-	25	-	-	-	-	-	7	-	-	-
25	Tây Sơn	a	7	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		b	113	-	49	-	-	-	-	-	1	-	-	-
26	Vân Canh	a	5	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		b	53	-	36	-	-	-	-	-	1	-	-	-
27	An Lão	a	3	-	2	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		b	95	-	9	-	-	-	-	-	-	-	-	-
28	Vĩnh Thạnh	a	3	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		b	105	-	40	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Ngoại lai	a	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		b	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	Toàn tỉnh	a	220	-	29	-	-	-	-	-	1	-	-	-
		b	2.532	-	932	-	1	-	-	-	28	-	2	2

(*): **a** là số mắc tuần này; **b** là số mắc cộng dồn từ đầu năm.

Phụ lục 2
TÌNH HÌNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH TUẦN 27 NĂM 2026
(Từ ngày 01/7/2026 đến ngày 07/7/2026)

TT	Chỉ số hoạt động	Đvt	Tuần 26	Tổng cộng	BV trung tâm GL	Bồng Sơn	YHCT QNhon	Lao QNhon	Tâm thần QNhon	Mắt Gia Lai	Quy Nhon	Tuy Phước	An Nhơn	Phù Cát
	Giường bệnh Kế hoạch	Giường		9.426	1.600	480	240	140	160	100	350	200	350	220
1	Số lượt người khám bệnh	Lượt	84.457	82.200	9.113	5.228	314	230	1.100	1.808	3.966	2.331	2.958	3.012
1.1	<i>Trong đó: - Có thẻ BHYT</i>	"	68.353	71.768	6.709	5.006	290	218	1.023	1.641	3.925	2.023	2.788	2.638
1.2	<i>- YHCT hoặc YHCT kết hợp YHHĐ</i>	"	5.356	5.201	272	536	314	-	-	-	223	98	43	203
1.3	<i>- Trẻ ≤ 15 tuổi</i>	"	11.200	10.294	1.144	607	5	2	49	232	424	164	273	223
1.4	<i>- Người ≥ 60 tuổi</i>	"	26.027	27.027	2.788	1.987	157	98	204	950	1.464	995	1.348	1.259
2	Số lượt BN khám bệnh phải chuyển tuyến	Lượt	3.434	3.291	158	233	-	-	-	29	32	65	194	178
2.1	<i>Trong đó: Chuyển đi ngoài tỉnh</i>		702	651	152	164	-	-	-	29	-	-	-	-
2.2	<i>Chuyển đi tuyến trên (trong tỉnh)</i>	"	2.730	2.639	5	69	-	-	-	-	32	65	194	178
3	Số lượt bệnh nhân điều trị nội trú	Lượt	11.856	11.384	1.868	689	611	78	59	396	410	355	328	257
3.1	<i>Trong đó: - Có thẻ BHYT</i>	"	11.260	10.843	1.811	675	581	75	57	367	405	350	323	256
3.2	<i>- YHCT hoặc YHCT kết hợp YHHĐ</i>	"	1.552	1.515	292	66	611	-	-	-	23	75	35	56
3.3	<i>- Trẻ ≤ 15 tuổi</i>	"	1.989	1.873	282	120	12	-	3	1	79	34	66	39
3.4	<i>- Người ≥ 60 tuổi</i>	"	4.913	4.922	1.464	202	293	42	10	371	122	189	117	152
4	Số lượt bệnh nhân nội trú chuyển tuyến	Lượt	502	433	64	23	-	4	2	4	3	4	18	13
4.1	<i>Trong đó: Chuyển đi ngoài tỉnh</i>		123	110	36	8	-	1	-	4	-	-	-	-
4.2	<i>Chuyển đi tuyến trên (trong tỉnh)</i>	"	350	307	12	15	-	3	2	-	3	4	18	13
5	Tổng số ngày điều trị của bệnh nhân nội trú	Ngày	63.567	64.179	12.855	3.404	2.859	654	1.119	379	2.120	1.071	2.021	1.604
6	Số lượt bệnh nhân điều trị nội trú ra viện	Lượt	10.392	10.460	1.868	629	222	50	62	375	373	196	315	236
6.1	<i>Số điều trị khỏi</i>	"	4.233	3.951	762	367	-	8	-	280	106	39	132	64
6.2	<i>Số điều trị đỡ / giảm</i>	"	5.428	5.728	914	210	206	36	60	84	256	150	167	153
6.3	<i>Số điều trị không thay đổi</i>	"	471	498	165	22	16	2	-	-	8	5	9	6
6.4	<i>Số điều trị bị nặng hơn</i>	"	282	268	27	27	-	4	2	4	3	2	7	13
6.5	<i>Số tử vong</i>	"	6	3	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
6.6	<i>Tr.đó, Tử vong trong 24 giờ đầu nhập viện</i>	"	3	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
7	Số lượt bệnh nhân điều trị ngoại trú	Lượt	44.536	48.650	6.588	4.306	99	152	1.041	1.616	3.513	2.085	2.130	2.409
	<i>Trong đó: Có bệnh án ngoại trú</i>	"	2.580	2.779	139	47	23	-	-	50	11	-	4	23
8	Tổng số ngày điều trị bệnh nhân ngoại trú	Ngày	280.449	294.405	32.940	25.836	600	1.064	-	8.080	46.348	24.313	29.865	35.289
	<i>Trong đó: Có bệnh án ngoại trú</i>	"	8.952	7.619	2.864	245	214	-	-	250	72	-	25	158
9	Tổng số xét nghiệm các loại	Lượt	164.444	166.921	28.877	7.602	655	917	543	579	7.505	2.060	3.171	1.619
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	76.516	73.922	20.414	4.213	593	640	480	579	3.450	833	1.000	523
10	Tổng số chiếu, chụp X-quang	Lượt	16.174	15.908	2.269	1.278	63	225	67	80	1.066	653	480	432
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	4.914	4.798	1.297	370	51	88	26	-	221	132	83	70
11	Tổng số chụp MRI/ CT-Scanner	Lượt	3.205	3.151	1.318	273	-	24	-	-	28	-	-	-
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	1.838	1.803	908	207	-	24	-	-	24	-	-	-
12	Tổng số siêu âm	Lượt	23.207	22.187	3.733	1.064	28	59	24	253	954	283	561	364
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	6.982	6.849	1.786	389	26	49	24	232	342	55	155	122
13	Tổng số điện tim, điện não	Lượt	7.299	7.568	1.321	553	57	12	239	-	425	147	549	329
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	3.786	3.629	849	312	55	9	100	-	145	73	159	178

(*): Đơn vị không báo cáo

TT	Chỉ số hoạt động	Đvt	Phù Mỹ	Hoài Ân	Hoài Nhơn	Tây Sơn	Vân Canh	An Lão	Vĩnh Thạnh	Hoà Bình	Bình Định	Thu Phúc	Mắt SG- Quy Nhơn	BVĐK GL
	Giường bệnh Kế hoạch	Giường	180	160	180	250	60	60	130	90	335	55	21	1.000
1	Số lượt người khám bệnh	Lượt	2.422	1.584	1.477	2.120	424	420	1.246	1.946	3.660	482	499	4.906
1.1	<i>Trong đó: - Có thẻ BHYT</i>	"	2.031	1.299	1.462	1.839	368	384	1.106	1.890	2.368	447	410	4.710
1.2	<i>- YHCT hoặc YHCT kết hợp YHHĐ</i>	"	149	19	125	182	40	18	12	63	23	13	-	247
1.3	<i>- Trẻ ≤ 15 tuổi</i>	"	168	132	154	118	56	53	150	149	705	38	79	24
1.4	<i>- Người ≥ 60 tuổi</i>	"	1.072	588	630	887	124	160	327	605	503	149	240	2.509
2	Số lượt BN khám bệnh phải chuyển tuyến	Lượt	192	194	130	103	6	56	59	53	5	8	-	180
2.1	<i>Trong đó: Chuyển đi ngoài tỉnh</i>		-	-	-	-			-	-	-		-	150
2.2	<i>Chuyển đi tuyến trên (trong tỉnh)</i>	"	192	194	130	103	6	56	59	53	5	8	-	30
3	Số lượt bệnh nhân điều trị nội trú	Lượt	193	172	205	361	58	92	126	44	336	3	72	979
3.1	<i>Trong đó: - Có thẻ BHYT</i>	"	188	170	201	352	58	92	124	44	302	3	72	851
3.2	<i>- YHCT hoặc YHCT kết hợp YHHĐ</i>	"	50	19	42	18	6	9	10	2	-		-	19
3.3	<i>- Trẻ ≤ 15 tuổi</i>	"	29	24	5	17	5	13	25	1	81		-	16
3.4	<i>- Người ≥ 60 tuổi</i>	"	88	82	92	181	12	30	67	15	64	2	56	483
4	Số lượt bệnh nhân nội trú chuyển tuyến	Lượt	30	4	12	21	6	-	24	3	7		-	37
4.1	<i>Trong đó: Chuyển đi ngoài tỉnh</i>		-	-	-	-			-	-	-		-	24
4.2	<i>Chuyển đi tuyến trên (trong tỉnh)</i>	"	30	4	12	21	6	-	24	3	7		-	13
5	Tổng số ngày điều trị của bệnh nhân nội trú	Ngày	1.947	911	1.354	1.155	429	184	769	257	1.415	12	72	6.922
6	Số lượt bệnh nhân điều trị nội trú ra viện	Lượt	200	166	62	198	45	51	134	46	344	2	72	1.254
6.1	<i>Số điều trị khỏi</i>	"	44	127	35	82	12	33	42	12	115		72	22
6.2	<i>Số điều trị đỡ / giảm</i>	"	121	35	15	93	27	17	67	31	224	2	-	1.082
6.3	<i>Số điều trị không thay đổi</i>	"	7	1	11	5	-	1	-	-	4		-	125
6.4	<i>Số điều trị bị nặng hơn</i>	"	27	3	-	18	6	-	25	3	1		-	25
6.5	<i>Số tử vong</i>	"	-	-	-	-	-	-	-	-	-		-	-
6.6	<i>Tr.đó, Tử vong trong 24 giờ đầu nhập viện</i>	"	-	-	-	-	-	-	-	-	-		-	-
7	Số lượt bệnh nhân điều trị ngoại trú	Lượt	2.229	1.412	45	1.801	304	247	1.155	1.849	2.551	471	427	1.984
	<i>Trong đó: Có bệnh án ngoại trú</i>	"	-	-	45	24		10	2	165	25	13	-	202
8	Tổng số ngày điều trị bệnh nhân ngoại trú	Ngày	11.145	-	700	9.005	2.128	3.472	18	613	32.922	5.143	427	3.284
	<i>Trong đó: Có bệnh án ngoại trú</i>	"	-	-	700	223		10	2	165	113	57	-	46
9	Tổng số xét nghiệm các loại	Lượt	3.395	1.912	2.645	1.124	494	403	1.099	4.930	14.908	1.174	240	19.063
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	506	476	655	247	152	152	467	498	3.988	22	240	11.270
10	Tổng số chiếu, chụp X-quang	Lượt	243	248	360	266	103	66	104	531	819	137	-	1.151
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	22	43	51	37	31	20	37	61	181	2	-	633
11	Tổng số chụp MRI/ CT-Scanner	Lượt	-	-	-	13		-	-	-	254	4	-	389
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	-	-	-	6		-	-	-	66		-	321
12	Tổng số siêu âm	Lượt	388	211	337	203	72	46	184	451	2.167	155	11	1.349
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	69	71	94	37	21	9	69	34	351	2	11	838
13	Tổng số điện tim, điện não	Lượt	160	27	229	107	12	6	48	237	594	48	13	882
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	82	12	87	43	9	1	19	39	135	2	13	695

(*): Đơn vị không báo cáo

TT	Chỉ số hoạt động	Đvt	Sân-Nhi GL	YDCT Pleiku	Lao&BP Pleiku	Tâm TK Pleiku	BV 331	Chư Păh	Chư Prông	Chư Pưh	Chư Sê	Đak Đoa	Đak Pơ	Đức Cơ
	Giường bệnh Kế hoạch	Giường	550	130	70	80	120	75	65	50	130	105	50	90
1	Số lượt người khám bệnh	Lượt	1.231	142	53	491	575	533	505	457	2.009	776	487	1.016
1.1	<i>Trong đó: - Có thẻ BHYT</i>	"	1.108	140	36	459	504	480	500	441	1.763	751	460	878
1.2	<i>- YHCT hoặc YHCT kết hợp YHHD</i>	"	-	142	-	-	95	37	186	-	330	123	19	267
1.3	<i>- Trẻ ≤ 15 tuổi</i>	"	1.184	5	-	19	62	76	65	79	224	95	75	144
1.4	<i>- Người ≥ 60 tuổi</i>	"	-	63	19	76	202	150	197	124	581	247	135	203
2	Số lượt BN khám bệnh phải chuyển tuyến	Lượt	21	-	1	-	5	34	38	78	104	116	18	147
2.1	<i>Trong đó: Chuyển đi ngoài tỉnh</i>		20	-	-	-	2	-	-	-	-	-	-	-
2.2	<i>Chuyển đi tuyến trên (trong tỉnh)</i>	"	1	-	1	-	3	34	38	78	104	116	18	147
3	Số lượt bệnh nhân điều trị nội trú	Lượt	368	72	24	25	74	70	62	43	195	119	99	132
3.1	<i>Trong đó: - Có thẻ BHYT</i>	"	336	72	24	22	68	69	60	42	195	108	99	127
3.2	<i>- YHCT hoặc YHCT kết hợp YHHD</i>	"	-	72	-	-	2	-	6	-	3	14	-	5
3.3	<i>- Trẻ ≤ 15 tuổi</i>	"	356	2	-	3	7	24	8	2	34	18	35	35
3.4	<i>- Người ≥ 60 tuổi</i>	"	-	35	8	3	22	14	19	6	29	31	71	21
4	Số lượt bệnh nhân nội trú chuyển tuyến	Lượt	9	-	3	-	1	1	3	8	-	12	-	24
4.1	<i>Trong đó: Chuyển đi ngoài tỉnh</i>		9	-	2	-	-	-	-	-	-	-	-	-
4.2	<i>Chuyển đi tuyến trên (trong tỉnh)</i>	"	-	-	1	-	1	1	3	8	-	12	-	24
5	Tổng số ngày điều trị của bệnh nhân nội trú	Ngày	2.823	1.139	409	515	310	553	275	294	734	820	274	425
6	Số lượt bệnh nhân điều trị nội trú ra viện	Lượt	411	92	50	27	59	87	44	49	195	125	55	104
6.1	<i>Số điều trị khỏi</i>	"	277	2	6	-	9	62	35	-	48	101	52	81
6.2	<i>Số điều trị đỡ / giảm</i>	"	121	85	20	27	49	24	4	39	141	12	2	21
6.3	<i>Số điều trị không thay đổi</i>	"	5	5	20	-	-	-	3	4	3	7	1	2
6.4	<i>Số điều trị bị nặng hơn</i>	"	7	-	4	-	1	1	2	6	3	5	-	-
6.5	<i>Số tử vong</i>	"	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
6.6	<i>Tr.đó, Tử vong trong 24 giờ đầu nhập viện</i>	"	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
7	Số lượt bệnh nhân điều trị ngoại trú	Lượt	-	70	29	466	447	6	9	-	28	156	11	14
	<i>Trong đó: Có bệnh án ngoại trú</i>	"	-	20	-	-	55	6	9	-	28	7	11	14
8	Tổng số ngày điều trị bệnh nhân ngoại trú	Ngày	-	247	293	-	694	51	-	-	352	3.926	30	179
	<i>Trong đó: Có bệnh án ngoại trú</i>	"	-	247	-	-	301	51	-	-	352	57	30	179
9	Tổng số xét nghiệm các loại	Lượt	2.717	411	496	72	858	455	442	508	1.589	945	477	1.215
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	2.229	397	440	24	236	238	147	116	510	266	135	396
10	Tổng số chiếu, chụp X-quang	Lượt	258	24	41	-	224	67	72	88	197	154	98	73
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	179	22	35	-	34	11	11	6	24	41	17	11
11	Tổng số chụp MRI/ CT-Scanner	Lượt	23	-	2	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	19	-	2	-	-	-	-	-	-	-	-	-
12	Tổng số siêu âm	Lượt	399	18	13	-	167	131	75	84	413	165	113	159
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	198	17	10	-	42	50	14	14	87	58	46	35
13	Tổng số điện tim, điện não	Lượt	10	13	24	-	20	2	8	-	114	19	24	10
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	3	13	22	-	8	2	3	-	8	6	4	6

(*): Đơn vị không báo cáo

TT	Chỉ số hoạt động	Đvt	Ia Grai	Ia Pa	KBang	Kông Chro	Krông Pa	Mang Yang	Phú Thiện	An Khê	Ayun Pa	TP Pleiku	Hoàng Anh GL	Hùng Vương GL
	Giường bệnh Kế hoạch	Giường	70	65	110	65	95	75	85	160	180	140	200	399
1	Số lượt người khám bệnh	Lượt	656	339	825	151	1.143	811	904	1.623	1.130	2.684	5.867	4.984
1.1	<i>Trong đó: - Có thể BHYT</i>	"	585	333	724	105	1.131	628	793	1.305	944	2.595	4.690	4.481
1.2	<i>- YHCT hoặc YHCT kết hợp YHHĐ</i>	"	233	93	68	10	247	7	30	44	116	425	-	149
1.3	<i>- Trẻ ≤ 15 tuổi</i>	"	57	67	108	19	213	68	126	145	122	180	1.072	896
1.4	<i>- Người ≥ 60 tuổi</i>	"	210	109	263	30	285	205	268	564	328	1.113	1.383	782
2	Số lượt BN khám bệnh phải chuyển tuyến	Lượt	84	19	64	12	225	101	93	46	23	99	29	16
2.1	<i>Trong đó: Chuyển đi ngoài tỉnh</i>		-	-	-	-	93	-	-	-	-	-	26	10
2.2	<i>Chuyển đi tuyến trên (trong tỉnh)</i>	"	84	19	64	12	132	101	93	46	23	99	3	6
3	Số lượt bệnh nhân điều trị nội trú	Lượt	60	52	135	38	134	60	140	196	232	143	543	493
3.1	<i>Trong đó: - Có thể BHYT</i>	"	58	52	134	36	134	57	138	185	222	139	483	456
3.2	<i>- YHCT hoặc YHCT kết hợp YHHĐ</i>	"	5	1	4	-	19	2	31	-	4	8	-	6
3.3	<i>- Trẻ ≤ 15 tuổi</i>	"	14	9	42	12	35	6	15	35	12	9	151	123
3.4	<i>- Người ≥ 60 tuổi</i>	"	22	14	28	5	26	10	65	55	41	27	107	81
4	Số lượt bệnh nhân nội trú chuyển tuyến	Lượt	1	6	13	-	18	6	6	12	5	4	13	5
4.1	<i>Trong đó: Chuyển đi ngoài tỉnh</i>		-	-	-	-	14	-	-	-	-	-	10	2
4.2	<i>Chuyển đi tuyến trên (trong tỉnh)</i>	"	1	6	13	-	4	6	6	12	5	4	3	3
5	Tổng số ngày điều trị của bệnh nhân nội trú	Ngày	335	266	716	96	674	339	839	859	1.026	582	3.015	2.530
6	Số lượt bệnh nhân điều trị nội trú ra viện	Lượt	58	54	133	30	134	59	95	192	174	99	544	493
6.1	<i>Số điều trị khỏi</i>	"	40	34	87	15	106	39	40	96	50	68	4	241
6.2	<i>Số điều trị đỡ / giảm</i>	"	17	14	33	12	11	12	48	86	113	26	526	247
6.3	<i>Số điều trị không thay đổi</i>	"	-	5	2	3	4	7	4	9	4	1	14	4
6.4	<i>Số điều trị bị nặng hơn</i>	"	1	1	11	-	13	1	3	1	5	4	-	1
6.5	<i>Số tử vong</i>	"	-	-	-	-	-	-	-	-	2	-	-	-
6.6	<i>Tr.đó, Tử vong trong 24 giờ đầu nhập viện</i>	"	-	-		-	-	-	-	-	1	-	-	-
7	Số lượt bệnh nhân điều trị ngoại trú	Lượt	4	10	479	-	733	15	13	1.243	125	2.335	4.022	21
	<i>Trong đó: Có bệnh án ngoại trú</i>	"	4	10	17	-	6	15	13	13	51	51	1.645	21
8	Tổng số ngày điều trị bệnh nhân ngoại trú	Ngày	30	83	147	28	3.665	54	112	43	150	700	10.072	357
	<i>Trong đó: Có bệnh án ngoại trú</i>	"	30	10	13	2	-	45	8	4	51	700	374	21
9	Tổng số xét nghiệm các loại	Lượt	490	444	1.437	27	751	428	697	1.451	2.062	1.586	17.177	23.804
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	123	129	400	4	246	99	325	553	930	646	4.275	8.820
10	Tổng số chiếu, chụp X-quang	Lượt	74	56	220	1	86	74	99	243	109	346	1.035	1.503
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	13	10	77	-	14	16	14	58	30	77	194	434
11	Tổng số chụp MRI/ CT-Scanner	Lượt	-	-	8	-	-	-	-	-	30	-	338	447
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	-	-	7	-	-	-	-	-	22	-	69	128
12	Tổng số siêu âm	Lượt	59	79	204	16	264	109	155	215	265	224	2.203	3.440
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	14	13	84	7	59	24	34	70	100	58	348	593
13	Tổng số điện tim, điện não	Lượt	2	-	11	-	11	4	21	53	18	41	327	774
	<i>Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú</i>	Lượt	2	-	11	-	7	3	6	32	17	26	73	302

(*): Đơn vị không báo cáo

TT	Chỉ số hoạt động	Đvt	Mắt CN	Mắt SG-GL (*)	CS Chur Păh	CS Chur Sê (*)	CS Chur Prông
	Giường bệnh Kế hoạch	Giường	50	10	30	40	44
1	Số lượt người khám bệnh	Lượt	939		Tạm dừng hoạt động. Đã có Công văn gửi Sở Y tế và BHXH tỉnh		623
1.1	Trong đó: - Có thẻ BHYT	"	755				604
1.2	- YHCT hoặc YHCT kết hợp YHHĐ	"	-				-
1.3	- Trẻ ≤ 15 tuổi	"	186				58
1.4	- Người ≥ 60 tuổi	"	244				202
2	Số lượt BN khám bệnh phải chuyển tuyến	Lượt	5				38
2.1	Trong đó: Chuyển đi ngoài tỉnh		5				-
2.2	Chuyển đi tuyến trên (trong tỉnh)	"	-				38
3	Số lượt bệnh nhân điều trị nội trú	Lượt	63				120
3.1	Trong đó: - Có thẻ BHYT	"	56				114
3.2	- YHCT hoặc YHCT kết hợp YHHĐ	"	-				-
3.3	- Trẻ ≤ 15 tuổi	"	4				30
3.4	- Người ≥ 60 tuổi	"	29				19
4	Số lượt bệnh nhân nội trú chuyển tuyến	Lượt	-				4
4.1	Trong đó: Chuyển đi ngoài tỉnh		-				-
4.2	Chuyển đi tuyến trên (trong tỉnh)	"	-				4
5	Tổng số ngày điều trị của bệnh nhân nội trú	Ngày	188				630
6	Số lượt bệnh nhân điều trị nội trú ra viện	Lượt	65				132
6.1	Số điều trị khỏi	"	49				55
6.2	Số điều trị đỡ / giảm	"	16				72
6.3	Số điều trị không thay đổi	"	-				4
6.4	Số điều trị bị nặng hơn	"	-				1
6.5	Số tử vong	"	-				-
6.6	Tr.đó, Tử vong trong 24 giờ đầu nhập viện	"	-				-
7	Số lượt bệnh nhân điều trị ngoại trú	Lượt	-				-
	Trong đó: Có bệnh án ngoại trú	"	-				-
8	Tổng số ngày điều trị bệnh nhân ngoại trú	Ngày	-				-
	Trong đó: Có bệnh án ngoại trú	"	-				-
9	Tổng số xét nghiệm các loại	Lượt	404				1.063
	Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú	Lượt	404				436
10	Tổng số chiếu, chụp X-quang	Lượt	-				125
	Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú	Lượt	-				14
11	Tổng số chụp MRI/ CT-Scanner	Lượt	-				-
	Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú	Lượt	-				-
12	Tổng số siêu âm	Lượt	116				204
	Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú	Lượt	5				83
13	Tổng số điện tim, điện não	Lượt	57				10
	Trong đó: Cho bệnh nhân điều trị nội trú	Lượt	57				1

(*): Đơn vị không báo cáo

Phụ lục 3
CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRONG TUẦN 27 NĂM 2026
(Từ ngày 01/7/2026 đến ngày 07/7/2026)

STT	Nội dung
I. Dự phòng và khám bệnh, chữa bệnh	
1	Bảo đảm công tác y tế phục vụ Giải Taekwondo Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Gia Lai lần thứ I năm 2026
2	Báo cáo Kết quả triển khai công tác kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm 6 tháng đầu năm 2026 trên địa bàn tỉnh Gia Lai
3	Bảo đảm công tác y tế phục vụ Giải Billiards Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Gia Lai lần thứ I năm 2026
4	Bảo đảm công tác y tế phục vụ Giải Võ thuật cổ truyền các Võ đường Bình Định tranh Cúp Hoàng đế Quang Trung lần thứ VIII năm 2026
5	Đề nghị hướng dẫn việc áp dụng biểu mẫu khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em dưới 06 tuổi
6	Điều chỉnh Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh cho Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Gia Lai (PHÔI)
7	Đôn đốc xây dựng, gửi Kế hoạch chi tiết triển khai khám sức khỏe định kỳ miễn phí cho người dân tại 12 xã năm 2026
8	Hoàn thiện Văn kiện Phi dự án viện trợ do Tổ chức Operation Smile, Inc. tài trợ
9	Kế hoạch Triển khai thực hiện Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 10/6/2026 của UBND tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác dân số các cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030 trong ngành y tế
10	Phát động tham gia Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Gia Lai lần thứ I, giai đoạn 2026 - 2027
11	Triển khai Công văn số 5008/BYT-KCB ngày 06/7/2026 của Bộ Y tế
12	Trình UBND tỉnh cho phép sử dụng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 để triển khai các hoạt động y tế và dân số cấp thiết trong giai đoạn chờ triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia Chăm sóc sức khỏe, Dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035
13	Xây dựng dự thảo Kế hoạch triển khai Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026 - 2030 của ngành Y tế tỉnh Gia Lai
II. Tổ chức cán bộ	
14	Báo cáo Giải trình một số nội dung về dự thảo Đề án Đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế tại các cơ sở y tế công lập thuộc tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030
15	Kết quả rà soát nguồn nhân sự quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý của ngành Y tế giai đoạn 2026 - 2031
16	Rà soát, đăng ký kế hoạch dự kiến thực hiện tinh giản biên chế năm 2027 theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP
17	Thông báo kết quả phúc khảo vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức (bác sĩ, dược sĩ) năm 2025
18	Triển khai, phổ biến và thực hiện theo Hướng dẫn số 4531/HD-SNV của Sở Nội vụ
III. Dược -Trang thiết bị y tế	
19	Xác minh thông tin hành nghề dược của bà Hà Lê Thu Hằng
20	Báo cáo Đề xuất chủ trương đầu tư Dự án mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế năm 2026 cho các bệnh viện công lập tuyến tỉnh theo Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (trước sắp xếp)
21	Báo cáo nội dung phục vụ Hội nghị Thường trực Chính phủ với cộng đồng doanh nghiệp

STT	Nội dung
22	Cập nhật quy định về các chất sử dụng trong mỹ phẩm sau kỳ họp ACC 43 & ACSB 43
23	Duyệt đơn hàng mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất- Bệnh viện Mắt Quốc tế Sài Gòn- Gia Lai
24	Duyệt đơn hàng mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất- Công ty cổ phần Bệnh viện Đại học Y Dược - Hoàng Anh Gia Lai
25	Duyệt đơn hàng mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất- Phòng Khám đa khoa Sysmed Phù Đồng
26	Duyệt đơn hàng mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất- Trung tâm Y tế Đak Đoa
27	Duyệt đơn hàng mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất- Trung tâm Y tế Quy Nhơn
28	Duyệt đơn hàng mua thuốc hướng thần- Trung tâm Y tế Chư Sê
29	Đăng tải Thông báo đáp ứng Thực hành tốt bảo quản thuốc (GSP)-Phòng tiêm vắc xin dịch vụ Phụng
30	Đề nghị xem xét tổ chức lại việc mua sắm tập trung cấp quốc gia đối với thuốc chống lao RHZ
31	Góp ý Dự thảo Hồ sơ Đề án hiện đại hóa, tăng cường ứng dụng KHCN đối với hệ thống phân phối dược
32	Góp ý dự thảo hồ sơ Nghị định quy định biện pháp quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế
33	Hỗ trợ cung ứng thuốc Fentanyl 0,1mg/2ml phục vụ chương trình phẫu thuật cho trẻ em bị dị tật mắt bẩm sinh
34	Lấy góp ý ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 2115/QĐ-UBND ngày 07/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung đối với thuốc, vật tư y tế, thủy tinh thể nhân tạo, vật tư xét nghiệm, khí dùng trong y tế và phân công đơn vị mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Gia Lai
35	Phối hợp cho ý kiến việc cử người đại diện nhận thuốc BHYT cho người bệnh đang được nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội
36	Quyết định cấp Chứng chỉ hành nghề dược đợt 18 năm 2026
37	Quyết định cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược
38	Quyết định Thu hồi Chứng chỉ hành nghề dược của ông Lương Văn Điều
39	Quyết định Thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược
40	Rà soát, cập nhật triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược, Chương trình phát triển Công nghiệp dược, dược liệu sản xuất trong nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai
41	Tăng cường phối hợp quản lý, khám và cấp thuốc định kỳ cho người bệnh tâm thần tại Trạm Y tế xã, phường
42	Từ trình chủ trương đầu tư Dự án mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế năm 2026 cho các bệnh viện công lập tuyến tỉnh theo Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (trước sắp xếp)
43	Tham gia ý kiến đối với dự án hợp phần khoanh nuôi tái sinh và phát triển kinh tế dưới tán rừng (Dự án phát triển nông nghiệp bền vững THACO AGRI tại xã Ia Púch, tỉnh Gia Lai)
44	Tham gia ý kiến đối với việc tổng kết Luật Doanh nghiệp để chuẩn bị Hồ sơ chính sách dự án Luật Doanh nghiệp sửa đổi
45	Thông báo thu hồi số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm, đình chỉ lưu hành và thu hồi sản phẩm mỹ phẩm
46	Trả hồ sơ Cho phép mua thuốc hướng thần của TTYT Đức Cơ

STT	Nội dung
47	Trả hồ sơ Cho phép mua thuốc hướng thần của TTYT Ia Grai
48	Triển khai Thông tư số 28/2026/TT-BYT ngày 01/7/2026 của Bộ Y tế
49	Triển khai thực hiện Thông tư số 24/2026/TT-BYT ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế
50	Triển khai thực hiện Thông tư số 24/2026/TT-BYT ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế
IV. Bảo trợ xã hội và trẻ em	
51	Báo cáo Kết quả thực hiện công tác trẻ em 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026
52	Báo cáo xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2027 liên quan lĩnh vực y tế
53	Đề nghị bổ sung kinh phí năm 2026 để thực hiện chi trả trợ cấp bảo trợ xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội và chính sách hỗ trợ đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo tại các xã Đak Somei, Phù Mỹ Đông
54	Đề nghị phối hợp cung cấp thông tin phản ánh liên quan đến vụ việc trẻ em xảy ra tại phường Hội Phú
55	Đề nghị xử lý hồ sơ giải quyết chế độ mai táng phí trên phần mềm chuyên ngành
56	Góp ý dự thảo Tờ trình và Phương án tiếp nhận nguyên trạng, sắp xếp, tổ chức lại Làng trẻ em SOS Pleiku và các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống Làng trẻ em SOS
57	Góp ý dự thảo Tờ trình và Quyết định chấm dứt ủy quyền giải quyết 02 TTHC trong lĩnh vực BTXH
58	Gửi nội dung báo cáo tham luận
59	Kiểm tra tình hình thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ và hưu trí xã hội
60	Mời họp thông qua phương án sắp xếp, tổ chức lại Làng trẻ em SOS Pleiku, Trường Mầm non SOS Pleiku và Trường Mẫu giáo SOS Quy Nhơn
61	Tăng cường thực hiện chính sách trợ giúp xã hội, hưu trí xã hội và giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực bảo trợ xã hội
62	Triển khai chính sách hỗ trợ thêm đối với đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị quyết số 32/2025/NQ-HĐND
63	Triển khai thực hiện Thông tư số 19/2026/TT-BYT của Bộ Y tế và một số nội dung cần lưu ý trong công tác xác định dạng khuyết tật, mức độ khuyết tật
64	Triển khai thực hiện khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 77/2026/NQ-HĐND ngày 15/6/2026 của HĐND tỉnh Gia Lai
65	Triển khai thực hiện tách gộp thôn/tổ/làng trên phần mềm misposasoft.moh.gov.vn
V. Kế hoạch - Tài chính	
66	Báo cáo Công tác y tế tuần 26 năm 2026
67	Báo cáo giá thị trường đối với danh mục dịch vụ y tế tháng 06 năm 2026
68	Báo cáo kinh phí khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Gia Lai tháng 6/2026
69	Báo cáo tiến độ giải ngân các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số
70	Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng kinh phí NSNN năm 2026 (lũy kế đến ngày 30/6/2026)
71	Báo cáo việc chấp hành quy định pháp luật về giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn 2025-2026
72	Bổ sung, hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án: Xây dựng, sửa chữa, nâng cấp Trung tâm Y tế Quy Nhơn
73	Cung cấp thông tin khởi tạo Hệ thống thông tin quản lý môi trường cơ sở y tế (lần 2)

STT	Nội dung
74	Cung cấp thông tin, số liệu lập kế hoạch vay và trả nợ công, kế hoạch tiếp nhận vốn viện trợ nước ngoài năm 2027
75	Dự thảo báo cáo tình hình triển khai thực hiện chủ trương tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân theo Nghị quyết số 72-NQ/TW và Chỉ thị số 17/CT-TTg, ngày 06/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ (tháng 7/2026)
76	Góp ý dự thảo Đề án “Tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035”
77	Góp ý dự thảo Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh
78	Góp ý phương án thiết kế sơ bộ và chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác đầu tư Trạm Y tế xã An Toàn
79	Góp ý phương án thiết kế sơ bộ và chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác đầu tư Trạm Y tế xã Bờ Ngoong
80	Góp ý phương án thiết kế sơ bộ và chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác đầu tư Trạm Y tế xã Canh Liên
81	Góp ý phương án thiết kế sơ bộ và chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác đầu tư Trạm Y tế xã Đak Rong
82	Góp ý phương án thiết kế sơ bộ và chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác đầu tư Trạm Y tế xã Đak Somei
83	Góp ý phương án thiết kế sơ bộ và chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác đầu tư Trạm Y tế xã Ia Chia
84	Góp ý phương án thiết kế sơ bộ và chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác đầu tư Trạm Y tế xã Nhơn Châu
85	Góp ý phương án thiết kế sơ bộ và chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác đầu tư Trạm Y tế xã Vĩnh Sơn
86	Góp ý phương án thiết kế sơ bộ và chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác triển khai đầu tư Trạm Y tế xã Chư Puh
87	Góp ý phương án thiết kế sơ bộ và chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác triển khai đầu tư Trạm Y tế xã Hra
88	Góp ý phương án thiết kế sơ bộ và chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác triển khai đầu tư Trạm Y tế xã Ia Băng
89	Góp ý phương án thiết kế sơ bộ và chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác triển khai đầu tư Trạm Y tế xã Ia Dom
90	Góp ý phương án thiết kế sơ bộ và chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác triển khai đầu tư Trạm Y tế xã Ia Hiao
91	Góp ý phương án thiết kế sơ bộ và chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác triển khai đầu tư Trạm Y tế xã Ia Ko
92	Góp ý phương án thiết kế sơ bộ và chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác triển khai đầu tư Trạm Y tế xã Ia Lâu
93	Góp ý phương án thiết kế sơ bộ và chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác triển khai đầu tư Trạm Y tế xã Ia Mơ
94	Góp ý phương án thiết kế sơ bộ và chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác triển khai đầu tư Trạm Y tế xã Ia Nan
95	Góp ý phương án thiết kế sơ bộ và chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác triển khai đầu tư Trạm Y tế xã Ia O

STT	Nội dung
96	Góp ý phương án thiết kế sơ bộ và chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác triển khai đầu tư Trạm Y tế xã Ia Pnôn
97	Góp ý phương án thiết kế sơ bộ và chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác triển khai đầu tư Trạm Y tế xã Ia Púch
98	Góp ý phương án thiết kế sơ bộ và chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác triển khai đầu tư Trạm Y tế xã Ia Tôr
99	Góp ý phương án thiết kế sơ bộ và chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác triển khai đầu tư Trạm Y tế xã Kon Chiêng
100	Góp ý phương án thiết kế sơ bộ và chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác triển khai đầu tư Trạm Y tế xã Krong
101	Góp ý phương án thiết kế sơ bộ và chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác triển khai đầu tư Trạm Y tế xã SRó
102	Góp ý phương án thiết kế sơ bộ và chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác triển khai đầu tư Trạm Y tế xã Tơ Tung
103	Giải ngân vốn đầu tư công, cập nhật tình hình thực hiện và chuẩn bị nội dung phục vụ Hội nghị sơ kết giải ngân kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm 2026
104	Hợp trao đổi, thống nhất về số lượng hợp đồng lao động 6 tháng cuối năm 2026
105	Hướng dẫn thực hiện chế độ, kinh phí đối với bác sĩ đi luân phiên về làm việc tại Trạm Y tế cấp xã năm 2026
106	Kế hoạch Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2027
107	Kết luận của Giám đốc Sở Y tế Lê Quang Hùng, tại cuộc họp đánh giá công tác 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026
108	Kinh phí thực hiện một số chế độ phụ cấp đặc thù trong lĩnh vực y tế theo Nghị định số 192/2026/NĐ-CP đối với viên chức Trạm Y tế xã Ia Mơ
109	Khẩn trương rà soát, xây dựng phương án giá các dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng và dịch vụ điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện tại cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh
110	Khẩn trương rà soát, xây dựng phương án giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh kết cấu chi phí quản lý; dịch vụ kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh không in phim, dịch vụ kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh sử dụng PACS
111	Làm rõ E-HSDT của Công ty TNHH Kiến Tạo tham dự gói thầu: “Mua sắm thiết bị y tế” thuộc dự án: Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn; hạng mục: Đơn nguyên nội thận - lọc máu
112	Làm rõ E-HSDT của Công ty TNHH Kiều Việt tham dự gói thầu: “Mua sắm thiết bị y tế” thuộc dự án: Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn; hạng mục: Đơn nguyên nội thận - lọc máu
98	Làm rõ E-HSDT của Công ty TNHH MTV Thiết bị y tế 130 AMERPHACO tham dự gói thầu: “Mua sắm thiết bị y tế” thuộc dự án: Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn; hạng mục: Đơn nguyên nội thận - lọc máu
99	Làm rõ E-HSDT của Công ty TNHH Thương mại dịch vụ FORTUNE tham dự gói thầu: “Mua sắm thiết bị y tế” thuộc dự án: Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn; hạng mục: Đơn nguyên nội thận - lọc máu
100	Lập nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết kế và dự toán chi phí chuẩn bị dự án Bệnh viện Tâm thần Quy Nhơn
101	Mời họp Tổ chuyên gia đấu thầu gói thầu: “Mua sắm thiết bị y tế” thuộc dự án: Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn; hạng mục: Đơn nguyên nội thận - lọc máu

STT	Nội dung
102	Mời họp trao đổi, thống nhất về hợp đồng lao động, kinh phí 6 tháng cuối năm 2026 và quy trình xây dựng giá dịch vụ trợ giúp xã hội
103	Mời Làm việc, khảo sát thực địa phục vụ hoạt động “Rà soát và cập nhật mô hình, tiêu chuẩn vệ sinh hộ gia đình tại Việt Nam”
104	Phê duyệt E-HSMT gói thầu: “Mua sắm thiết bị thang máy” thuộc dự án: Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn, hạng mục: Đơn nguyên nội thận - lọc máu
105	Phối hợp bảo đảm hoạt động khám bệnh, chữa bệnh BHYT tại Trạm Y tế cấp xã trong giai đoạn chuyển tiếp
106	Phối hợp tham gia ý kiến đối với hồ sơ điều chỉnh Dự án hỗ trợ kỹ thuật nghiên cứu những bệnh nhiễm trùng quan trọng đối với sức khỏe cộng đồng tại Việt Nam giai đoạn 2020 - 2030
107	Quyết định Giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 (Kinh phí còn lại của ngành và kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thực hiện mô hình thúc đẩy triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW cho Văn phòng Sở Y tế)
108	Quyết định Giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 (kinh phí để chi trả cho những người nghỉ hưu trước tuổi đợt quý III năm 2026 theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ)
109	Quyết định Phê duyệt điều chỉnh dự toán thu, chi quản lý dự án năm 2026
110	Rà soát các cơ sở nhà, đất dôi dư thuộc thẩm quyền quyết định xử lý của Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ
111	Rà soát, bổ sung số liệu, nhiệm vụ, giải pháp dự thảo KH triển khai các Nghị quyết số 168/NQ-CP và số 169/NQ-CP ngày 27/6/2026 của Chính phủ
112	Rà soát, hoàn thiện hồ sơ đề nghị khai thác tài sản công tại Trung tâm Y tế Chư Puh
113	Tăng cường công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành và công khai tình hình quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành năm 2025 trên địa bàn tỉnh
114	Tham gia ý kiến dự thảo hồ sơ dự án Luật Bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia
115	Tham gia ý kiến đối với dự thảo Quyết định ban hành Chương trình thực hiện Quy hoạch vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên
116	Thỏa thuận tiếp tục sử dụng kinh phí tiết kiệm sau đấu thầu mua sắm, lắp đặt thiết bị hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai Bệnh án điện tử đợt 1 năm 2026
117	Thống nhất phương án phân bổ kế hoạch vốn sự nghiệp năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn 1 từ năm 2025 đến năm 2030
118	Triển khai mô hình chia sẻ dữ liệu tử vong giữa cơ quan y tế và cơ quan tư pháp
119	Triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 03/7/2026 của UBND tỉnh
120	Triển khai thực hiện Quyết định số 106/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh Gia Lai
121	Triển khai thực hiện Thông tư số 40/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng
122	Trình tự, thủ tục, thẩm quyền thanh lý nhà làm việc Phòng Dân số thuộc Trung tâm Y tế Vân Canh quản lý, sử dụng
123	Trình UBND tỉnh Phê duyệt bổ sung số lượng lao động hợp đồng và kinh phí thực hiện năm 2026 đối với các đơn vị sự nghiệp bảo trợ xã hội trực thuộc Sở Y tế
124	Trình UBND tỉnh Sử dụng nguồn kinh phí được UBND tỉnh giao dự toán đầu năm (kinh phí duy trì và nâng cao kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh) để thực hiện Kế hoạch số 246/KH-UBND ngày 19/6/2026 của UBND tỉnh

STT	Nội dung
125	Trình UBND tỉnh Về dự toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện luân phiên bác sĩ về làm việc có thời hạn tại Trạm Y tế cấp xã trên địa bàn tỉnh năm 2026
VI. Công tác khác	
126	Kế hoạch Triển khai thực hiện Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 16/6/2026 của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực
127	Báo cáo kết quả rà soát, công bố thủ tục hành chính, phê duyệt quy trình nội bộ đối với các nội dung phân cấp, ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính
128	Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ trong 06 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ, giải pháp trong 06 tháng cuối năm 2026
129	Cung cấp thông tin hiện trạng, tình trạng kỹ thuật của hệ thống camera giám sát thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế.
130	Kế hoạch Triển khai thực hiện Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ; Thông tư số 17/2026/TT-BYT ngày 30/5/2026 của Bộ Y tế
131	Phối hợp triển khai thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Y tế
132	Quyết định hoạt động thu phí tháng 6/2026
133	Quyết định Về việc thanh lý tài sản của Cơ quan Văn phòng Sở Y tế
134	Rà soát, lập danh mục văn bản QPPL do cơ quan trung ương ban hành trong tháng 6/2026 có nội dung giao cho HĐND, UBND tỉnh ban hành văn bản QPPL
135	Tăng cường triển khai, sử dụng dịch vụ bưu chính KT1 trong ngành Y tế
136	Triển khai Luật Báo chí và các Nghị định của Chính phủ về thi hành Luật Báo chí
137	Triển khai Quyết định số 2788/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh
138	Triển khai thực hiện hướng dẫn áp dụng mã KPI trên Hệ thống Văn phòng điện tử (iDesk).